

Số: 302/2022/QĐCNHGT-DS

T, ngày 20 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Nguyễn Thị P, ông Bùi Văn X;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất” đề ngày 05 tháng 5 năm 2022 của bà Nguyễn Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Ông Bùi Văn X, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 03 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị P và ông Bùi Văn X thống nhất thỏa thuận về việc ông Bùi Văn X còn nợ số tiền 30.000.000 đồng của bà Phượng trong hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo tờ cam kết ngày 25/9/2021. Ông Bùi Văn X đồng ý có nghĩa vụ trả số tiền 30.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị P.

Kể từ ngày quyết định hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Các đương sự không phải chịu án phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND H.T;
- THADS H.T;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký